

Số: /QĐ-BQLCC

Hải Phòng, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025
của Ban Quản lý cảng cá, bến cá

BAN QUẢN LÝ CẢNG CÁ, BẾN CÁ

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 236/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về kiện toàn cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý cảng cá, bến cá trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 4668/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các cấp, các ngành, các đơn vị;

Căn cứ Quyết định số 173/QĐ-SNNMT ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 cho các đơn vị thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Ban Quản lý cảng cá, bến cá (*Dự toán gửi kèm theo*).

Hình thức công khai: trên Cổng thông tin điện tử của Ban Quản lý cảng cá, bến cá.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các phòng, cảng cá trực thuộc và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Sở NNMT (để b/c);
- GD, các PGD Ban QLCC;
- Như Điều 3;
- Cổng TTĐT Ban QLCC;
- Lưu: VT, PHC.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đặng Văn Chiên

Tên đơn vị: Ban Quản lý cảng cá, bến cá

Chương: 412

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BQLCC ngày tháng 4 năm 2025
của Ban Quản lý cảng cá, bến cá)

Đơn vị tính: Đồng

Mã loại - Khoản	Nội dung	Tổng số
284	I. Dự toán thu ngân sách	2.599.000.000
	1. Tổng số thu học phí, giá dịch vụ và thu khác	2.599.000.000
	- Thu dịch vụ và hoạt động sự nghiệp khác	2.599.000.000
	2. Số nộp ngân sách	237.000.000
	- Thu dịch vụ và hoạt động sự nghiệp khác	237.000.000
	3. Số thu được để lại	2.362.000.000
	- Thu dịch vụ và hoạt động sự nghiệp khác	2.362.000.000
	II. Dự toán chi ngân sách	1.404.490.058
284	Kinh phí thường xuyên	1.404.490.058
1	- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1.404.490.058
	- Kinh phí theo định mức thường xuyên	109.000.000
	- Lương theo mức lương 1,49 trđ/tháng	813.359.532
	- Kinh phí tăng lương cơ sở theo NĐ 24/2023/NĐ-CP và NĐ 73/2024/NĐ-CP	482.130.526
2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	109.000.000
	- Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP	109.000.000